CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG SƠN LA *SON LA SUGAR JOINT STOCK COMPANY* --- Số: 14 /BC-HĐQT/2026 *No.: 14 /BC-HĐQT/2026*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM* *Independence - Freedom – Happiness* --- *Sơn La, ngày 22 tháng 07 năm 2026* *Son La, July 22, 2026*

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(06 tháng năm 2026)

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTED COMPANY

(First six months of 2026)

Kính gửi/*To:*

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- *The State Securities Commission;*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- *Hanoi Stock Exchange*

- Tên Công ty đại chúng : **Công ty cổ phần Mía đường Sơn La.**

Name of company: Son La Sugar Joint Stock Company.

- Địa chỉ trụ sở chính (sau ngày 01/07/2025): Km 34, Quốc lộ 6 Sơn La- Hà Nội, xã Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Head office address (after 1 July 2025): Km 34, Son La–Hanoi National Highway 6, Mai Son Commune, Son La Province.

- Điện thoại : 02123 843274 - Fax: 02123 843406;

Telephone: 02123 843274 - Fax: 02123 843406;

- Email: sls.miaduongsonla@gmail.com.

- Vốn điều lệ : 97.919.450.000 đồng *(Bằng chữ: Chín mươi bảy tỷ, chín trăm mười chín triệu, bốn trăm năm mươi ngàn đồng).*

Charter capital: VND 97,919,450,000 (In words: Ninety-seven billion, nine hundred nineteen million, four hundred fifty thousand Vietnamese Dong).

- Mã chứng khoán/*Stock symbol*: **SLS**

- Mô hình quản trị Công ty/*Corporate Governance Model*:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

+ General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, and General Director.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ : *Đã thực hiện*

Regarding the implementation of internal audit function: Implemented

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông: *Không có*

I. Activities of the General Meeting of Shareholders: None

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2026):

II. Board of Directors (First six months of 2026):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

1. Information on Members of the Board of Directors (BOD):

TT *No.*	**Thành viên HĐQT** *Board of Directors' members*	**Chức vụ** *Position*	**Ngày bắt đầu/không còn là TV. HĐQT/HĐQT độc lập** *The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors /Independent Board of Directors' member*	
			Ngày bổ nhiệm *Date of appointment*	**Ngày miễn nhiệm** *Date of dismissal*
1	Ông Trần Ngọc Hiếu *Mr. Tran Ngoc Hieu*	Chủ tịch HĐQT *(không điều hành)* *Chairman of the Board of Directors (non-executive)*	20/05/2026	
2	Ông Đặng Việt Anh *Mr. Dang Viet Anh*	P. Chủ tịch HĐQT *Vice Chairman of the Board of Directors*	20/05/2026	
3	Bà Trần Thị Mùi *Mrs. Tran Thi Mui*	Thành viên HĐQT *Board of Directors' members (không điều hành, TV độc lập) (non-executive, independent member)*	24/09/2025	
4	Ông Thái Văn Hùng *Mr. Thai Van Hung*	Thành viên HĐQT *Board of Directors' members*	26/09/2023	
5	Ông Nguyễn Trường Chinh *Mr. Nguyen Truong Chinh*	Thành viên HĐQT *Board of Directors' members (không điều hành, TV độc lập) (non-executive, independent member)*	26/09/2023	

2. Các cuộc họp HĐQT:

2. Meetings of the Board of Directors

TT *No.*	**Thành viên HĐQT** *Board of Directors' members*	**Số buổi họp HĐQT tham dự** *Number of meetings attended by Board of Directors*	**Tỷ lệ tham dự họp** *Attendance rate*	**Lý do không tham dự họp** *Reasons for absence*
1	Ông Trần Ngọc Hiếu *Mr. Tran Ngoc Hieu*	3	100%	

2	Ông Đặng Việt Anh *Mr. Dang Viet Anh*	3	100%	
3	Bà Trần Thị Mùi *Mrs. Tran Thi Mui*	3	100%	
4	Ông Thái Văn Hùng *Mr. Thai Van Hung*	3	100%	
5	Ông Nguyễn Trường Chinh *Mr. Nguyen Truong Chinh*	3	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc (6 tháng đầu năm 2026):

3. Supervising the Board of Management by the Board of Directors (First six months of 2026):

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc của Công ty được thực hiện theo đúng quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc được thực hiện thông qua các hình thức:

- The supervisory activities of the Board of Directors over the Company's Board of Management are carried out in strict compliance with the Internal Regulations on Corporate Governance and the Operating Regulations of the Board of Directors. These supervisory activities are conducted through the following forms:

+ Tổ chức các cuộc họp do HĐQT chủ trì, tham gia các cuộc họp định kỳ do Ban điều hành tổ chức, thông qua các báo cáo của Ban Tổng giám đốc và các hình thức khác.

+ Organizing meetings chaired by the Board of Directors, participating in regular meetings organized by the Board of Management, reviewing and approving reports from the Board of Management, and other forms.

+ Chỉ đạo và theo sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

+ Directing and closely monitoring the Board of Management in the implementation of the Resolutions of the General Meeting of Shareholders, as well as the Resolutions and Decisions of the Board of Directors in accordance with legal provisions and the Company's Charter.

+ Hội đồng quản trị luôn đồng hành cùng với Ban Tổng giám đốc, bám sát các hoạt động của Công ty, đưa ra các giải pháp kịp thời để tạo điều kiện cho Ban Tổng giám đốc hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

+ The Board of Directors consistently accompanies the Board of Management, staying close to the Company's operations and providing timely solutions to facilitate the Board of Management in fulfilling its production and business targets.

- 6 tháng đầu năm 2026. Ban Tổng giám đốc đã tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế quản lý nội bộ của Công ty cũng như thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT về: Công tác thu mua mía nguyên liệu, đầu tư - phát triển vùng nguyên liệu, công tác đầu tư, bảo dưỡng, sửa chữa lớn và vận hành nhà máy chế biến đường, công tác tiêu thụ sản phẩm… Ban Tổng Giám đốc đảm bảo việc báo cáo HĐQT kịp thời cũng như tạo điều kiện cho Ban kiểm soát tiếp cận, kiểm tra tình hình tài chính và các hoạt động khác của Công ty.

- During the first six months of 2026, the Board of Management managed the Company's production and business operations within its assigned duties and powers as stipulated by law, the Company's Charter, and internal regulations. The Board fully implemented the Resolutions and Decisions of the Board of Directors regarding: raw sugarcane procurement, investment and development of raw material areas, investment, maintenance, major repairs, and operation of the sugar processing plant, and product consumption... The Board of Management ensured timely reporting to the Board of Directors and facilitated the Board of Supervisors' access to inspect the Company's financial status and other activities

- Ban Tổng Giám đốc đã duy trì các buổi giao ban hàng tháng, ngoài ra còn tổ chức các cuộc họp đột xuất để tổng kết, đánh giá và điều chỉnh các giải pháp quản lý và sản xuất một cách linh hoạt và đạt hiệu quả tích cực. Hội đồng Quản trị đánh giá cao hoạt động của Ban Điều hành.

- The Board of Management maintained monthly briefing sessions and organized extraordinary meetings to summarize, evaluate, and flexibly adjust management and production solutions, achieving positive results. The Board of Directors highly appreciates the performance of the Board of Management.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (6 tháng năm 2026)

4. Activities of the Board of Directors' subcommittees (First six months of 2026)

Hội đồng Quản trị không thành lập các tiểu ban trực thuộc. Hội đồng Quản trị bổ nhiệm một cán bộ làm Thư ký Hội đồng Quản trị; Khi cần thiết Hội đồng Quản trị sử dụng cán bộ quản lý của Công ty để giúp việc cho Hội đồng Quản trị.

The Board of Directors does not establish subordinate sub-committees. The Board of Directors appoints an officer to serve as Secretary of the Board of Directors; When necessary, the Board of Directors utilizes the Company's Managers to assist the Board of Directors.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng năm 2026) :

5. Resolutions/Decisions of the Board of Directors (First six months of 2026):

STT *No.*	**Số Nghị quyết/ Quyết định** *Resolution/ Decision No.*	**Ngày** *Date*	**Nội dung** *Content*	**Tỷ lệ thông qua** *Approval rate*
A	**Nghị quyết** *Resolution*			
1	01/NQ-HĐQT	06.01.2026	Thông qua kế hoạch bán hàng *Approve sales plan*	100%
2	02/NQ-HĐQT	06.01.2026	Thông qua kế hoạch bán hàng *Approve sales plan*	100%
3	03/NQ-HĐQT	08.01.2026	Phê duyệt mua sắm vật tư cho sản xuất *Approval of the procurement of materials for production*	100%
4	04/NQ-HĐQT	13.01.2026	Thông qua kế hoạch bán hàng *Approve sales plan*	100%
5	05/NQ-HĐQT	15.01.2026	Thông qua kế hoạch bán hàng *Approve sales plan*	100%
6	06/NQ-HĐQT	16.01.2026	Phê duyệt mua sắm vật tư cho sản xuất *Approval of the procurement of materials for*	100%

			production	
7	07/NQ-HĐQT	16.01.2026	Phê duyệt Kế hoạch mua sắm vật tư đầu tư cho VNL mía *Approval of the Procurement Plan for Investment Materials for the Sugarcane Raw Material Area.*	100%
8	08/NQ-HĐQT	20.01.2026	Thông qua kế hoạch bán hàng *Approve sales plan*	100%
9	09/NQ-HĐQT	22.01.2026	Phê duyệt chi lương tháng thứ 13 *Approval of the 13th-month salary payment*	100%
10	10/NQ-HĐQT	22.01.2026	Thông qua Kế hoạch vay vốn ngân hàng *Approval of the Bank Loan Plan*	100%
11	11/NQ-HĐQT	29.01.2026	Thông qua kế hoạch bán hàng *Approve sales plan*	100%
12	12/NQ-HĐQT	29.01.2026	Phê duyệt mua sắm vật tư cho sản xuất *Approval of the procurement of materials for production*	100%
13	13/NQ-HĐQT	04.02.2026	Phê duyệt mua sắm vật tư cho sản xuất *Approval of the procurement of materials for production*	100%
14	14/NQ-HĐQT	05.02.2026	Thông qua kế hoạch bán hàng *Approve sales plan*	100%
15	15/NQ-HĐQT	10.02.2026	Phê duyệt chi tiền thưởng đầu vụ *Approval of the Start-of-Season Bonus Payment*	100%
16	16/NQ-HĐQT	10.02.2026	Thông qua kế hoạch bán hàng *Approve sales plan*	100%
17	17/NQ-HĐQT	25.02.2026	Thông qua kế hoạch bán hàng *Approve sales plan*	100%
18	18/NQ-HĐQT	26.02.2026	Thông qua Kế hoạch vay vốn ngân hàng *Approval of the Bank Loan Plan*	100%
19	19/NQ-HĐQT	27.02.2026	Phê duyệt mua sắm vật tư cho sản xuất *Approval of the procurement of materials for production*	100%
20	20/NQ-HĐQT	04.03.2026	Phê duyệt mua sắm vật tư cho sản xuất *Approval of the procurement of materials for production*	100%
21	21/NQ-HĐQT	07.03.2026	Thông qua kế hoạch bán hàng *Approve sales plan*	100%
22	22/NQ-HĐQT	12.03.2626	Thông qua kế hoạch bán hàng *Approve sales plan*	100%
23	23/NQ-HĐQT	18.03.2026	Phê duyệt kế hoạch quỹ tiền lương *Approval of the Salary Fund Plan*	100%
24	24/NQ-HĐQT	19.03.2026	Thông qua kế hoạch bán hàng *Approve sales plan*	100%
25	25/NQ-HĐQT	21.03.2026	Phê duyệt mua sắm vật tư cho sản xuất *Approval of the procurement of materials for production*	100%

26	26/NQ-HĐQT	21.03.2026	Thông qua kế hoạch bán hàng *Approve sales plan*	100%
27	27/NQ-HĐQT	25.03.2026	Phê duyệt mua sắm vật tư cho sản xuất *Approval of the procurement of materials for production*	100%
28	28/NQ-HĐQT	03.04.2026	Phê duyệt mua sắm vật tư cho sản xuất *Approval of the procurement of materials for production*	100%
29	29/NQ-HĐQT	03.04.2026	Phê duyệt mua sắm vật tư cho sản xuất *Approval of the procurement of materials for production*	100%
30	30/NQ-HĐQT	06.04.2026	Phê duyệt mua sắm vật tư cho sản xuất *Approval of the procurement of materials for production*	100%
31	31/NQ-HĐQT	09.04.2026	Thông qua kế hoạch bán hàng *Approve sales plan*	100%
32	32/NQ-HĐQT	15.04.2026	Phê duyệt mua sắm vật tư cho sản xuất *Approval of the procurement of materials for production*	100%
33	33/NQ-HĐQT	16.04.2026	Phê duyệt mua sắm vật tư cho sản xuất *Approval of the procurement of materials for production*	100%
34	34/NQ-HĐQT	16.04.2026	Phê duyệt mua sắm vật tư cho sản xuất *Approval of the procurement of materials for production*	100%
35	35/NQ-HĐQT	22.04.2026	Phê duyệt mua sắm vật tư cho sản xuất *Approval of the procurement of materials for production*	100%
36	36/NQ-HĐQT	28.04.2026	Thông qua kế hoạch bán hàng *Approve sales plan*	100%
37	37/NQ-HĐQT	29.04.2026	Phê duyệt mua sắm vật tư cho sản xuất *Approval of the procurement of materials for production*	100%
38	38/NQ-HĐQT	09.05.2026	Phê duyệt mua sắm vật tư cho sản xuất *Approval of the procurement of materials for production*	100%
39	39/NQ-HĐQT	13.05.2026	Phê duyệt kế hoạch mua sắm vật tư cho BDSC *Approval of the Procurement Plan for Materials for Maintenance and Repair*	100%
40	40/NQ-HĐQT	14.05.2026	Phê duyệt Kế hoạch mua sắm vật tư đầu tư cho VNL mía *Approval of the Procurement Plan for Investment Materials for the Sugarcane Raw Material Area.*	100%
41	41/NQ-HĐQT	16.05.2026	Phê duyệt mua sắm vật tư cho sản xuất *Approval of the procurement of materials for production*	100%
42	42/NQ-HĐQT	20.05.2026	Phân công lại nhiệm vụ các thành viên HĐQT *Approval of the Reassignment of Duties*	100%

			among the Members of the Board of Directors	
43	43/NQ-HĐQT	21.05.2026	Phê duyệt mua sắm vật tư cho sản xuất *Approval of the procurement of materials for production*	100%
44	44/NQ-HĐQT	22.05.2026	Thông qua kế hoạch bán hàng *Approve sales plan*	100%
45	45/NQ-HĐQT	23.05.2026	Phê duyệt mua sắm vật tư cho sản xuất *Approval of the procurement of materials for production*	100%
46	46/NQ-HĐQT	31.05.2026	Thông qua kế hoạch bán Hóa chất *Approval of the Chemical Sales Plan*	100%
47	47/NQ-HĐQT	04.06.2026	Thông qua kế hoạch bán hàng *Approve sales plan*	100%
48	48/NQ-HĐQT	16.06.2026	Thông qua kế hoạch bán hàng *Approve sales plan*	100%
49	49/NQ-HĐQT	16.06.2026	Thông qua kế hoạch bán hàng *Approve sales plan*	100%
50	50/NQ-HĐQT	27.06.2026	Thông qua kế hoạch bán hàng *Approve sales plan*	100%
51	51/NQ-HĐQT	30.06.2026	Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương vụ 25-26 *Approval of the Salary Fund Final Settlement for the 2025–2026 Crop Season*	100%
B	**Quyết định** *Decision*			
1	02/QĐ-HĐQT	11.02.2026	Khen thưởng tập thể cá nhân vụ 24-25 *Approval of Rewards for Collectives and Individuals for the 2024–2025 Crop Season*	100%

III. Ban kiểm soát (6 tháng năm 2026):

III. Board of Supervisors (First six months of 2026):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

1. Information on Members of the Board of Supervisors (BOS):

TT *No.*	**Thành viên BKS** *Member of the Board of Supervisors*	**Chức vụ** *Position*	**Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS** *The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors*	**Trình độ chuyên môn** *Qualification*
1	Ông Nguyễn Khánh Tường *Mr. Nguyen Khanh Tuong*	Trưởng BKS *Head of BOS*	Bắt đầu: 23/09/2025 *Becoming: 23/09/2025*	Cử nhân Quản trị kinh doanh *Bachelor of Business Administration*
2	Ông Nguyễn Văn Tài *Mr. Nguyen Van Tai*	TV.BKS *Member of the BOS*	Bắt đầu: 26/09/2023 *Becoming: 26/09/2023*	Trung cấp *Intermediate Degree*
3	Ông Nguyễn Văn Đãi	TV.BKS	Bắt đầu: 26/09/2023	Cao đẳng

	Mr. Nguyen Van Dai	*Member of the BOS*	*Becoming: 26/09/2023*	*College Degree*

2. Cuộc họp của BKS

2. Meetings of the Board of Supervisors

TT *No.*	**Thành viên BKS** *Member of the Board of Supervisors*	**Số buổi họp BKS tham dự** *Number of Board of Supervisors meetings attended*	**Tỷ lệ tham dự họp** *Attendance rate*	**Tỷ lệ biểu quyết** *Voting rate*	**Lý do không tham dự họp** *Reasons for absence*
1	Ông Nguyễn Khánh Tường *Mr. Nguyen Khanh Tuong*	2	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Văn Tài *Mr. Nguyen Van Tai*	2	100%	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Đãi *Mr. Nguyen Van Dai*	2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

3. Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, BKS đã tổ chức hai đợt kiểm tra trực tiếp gồm:

During the first six months of 2026, the Board of Supervisors conducted two on-site inspections, including:

+ Kiểm tra các hoạt động sản xuất kinh doanh chính và thu chi nội bộ của Công ty.

+ *Inspecting business operations and internal receipts and expenditures of the Company.*

+ Thẩm định báo cáo tài chính quý 3 và quý 4 niên độ 2025-2026, báo cáo soát xét Báo cáo tài chính bán niên niên độ 2025-2026.

+ *Reviewing the financial statements for Q3 and Q4 of the 2025-2026 fiscal year, and the reviewed semi-annual financial statements for the 2025-2026 fiscal year.*

+ Kiểm tra công tác nguyên liệu (thu mua và thu hồi công nợ đầu tư vụ 2025-2026; ký kết hợp đồng và đầu tư vùng nguyên liệu niên vụ 2026-2027).

+ *Inspecting raw material operations (procurement and recovery of investment debts for the 2025-2026 crop; contract signing and investment in raw material areas for the 2026-2027 season).*

+ Kiểm tra công tác mua sắm vật tư, nghiệm thu, tiêu thụ sản phẩm và các phụ phẩm sau đường. Phối hợp với các phòng ban trong công ty trực tiếp tham gia kiểm kê vật tư, hàng hóa, đối chiếu công nợ đột xuất và theo định kỳ.

+ *Inspecting the procurement of materials, acceptance testing, consumption of products and sugar by-products. Coordinating with departments to directly participate in the inventory of materials and goods, and reconciliation of outstanding debts on an ad-hoc and periodic basis.*

- Phối hợp với các phòng ban trong công ty trực tiếp tham gia kiểm kê vật tư, hàng hóa,

kiểm kê quỹ tiền mặt, đối chiếu công nợ đột xuất và theo định kỳ.

- Coordinated with the Company's departments to directly participate in the physical inventory count of materials and goods, cash count, and the reconciliation of receivables and payables on both ad hoc and periodic bases.

- Các thành viên ban kiểm soát đã chủ động thực hiện nhiệm vụ được phân công bằng công tác kiểm tra, giám sát trực tiếp và thông qua báo cáo của HĐQT, BĐH gửi cho BKS và các kênh thông tin khác.

- The Supervisors proactively performed their assigned duties through direct inspection and supervision, as well as through reports sent by the Board of Directors and the Board of Management to the Board of Supervisors and other information channels.

- Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, giám sát chặt chẽ hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc chấp hành các quy định của Nhà nước, Quy chế quản trị nội bộ, đảm bảo các quyền lợi của cổ đông. Thông qua việc kiểm tra, giám sát. BKS đã kiến nghị với HĐQT, BĐH một số giải pháp tích cực trong công tác quản lý, điều hành của Công ty.

The Board of Supervisors fully attended the expanded meetings of the Board of Directors, closely supervising the activities of the Board of Directors and the Board of Management in complying with State regulations and Internal Corporate Governance Regulations, ensuring the interests of shareholders. Through inspection and supervision, the Board of Supervisors recommended several positive solutions for the Company's management and operations to the Board of Directors and the Board of Management.

- Hoạt động giám sát đối với HĐQT:

Supervisory activities over the Board of Directors

+ Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, quản lý, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và công tác điều hành của Tổng giám đốc.

+ The Board of Directors seriously implemented the Resolutions of the General Meeting of Shareholders, effectively performing its role in directing, managing, and supervising the Company's business operations and the General Director's management.

+ Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản lý và công bố thông tin cũng như trong các giao dịch.

+ The Company fully complied with the provisions of law in its production and business operations, management activities, information disclosure, and transactions.

- Hoạt động giám sát đối với Ban Tổng giám đốc:

Supervisory activities over the Board of Management:

Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã điều hành hoạt động của Công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động và các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Ban Tổng giám đốc đã nghiêm túc triển khai các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, kết quả kinh doanh trong niên vụ 2025 - 2026 đạt hiệu quả tích cực, đảm bảo an toàn vốn cho Nhà đầu tư.

The Board of Management and the Company's management personnel managed and

operated the Company's activities in accordance with the functions, duties, and authority prescribed in the Company's Charter and Internal Management Regulations. The Board of Management diligently implemented the resolutions of the General Meeting of Shareholders and the resolutions and decisions of the Board of Directors. As a result, the Company's business performance for the 2025–2026 crop season achieved positive results, while ensuring the safety of investors' capital.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

4. The coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:

Các thành viên Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thông tin về hoạt động của HĐQT và ban Tổng giám đốc, ban điều hành. Các cuộc họp của HĐQT đều mời Trưởng BKS tham gia, các chủ trương lớn, các quyết định quan trọng BĐH đều gửi tài liệu cho BKS. Các đề xuất, kiến nghị của BKS đều được HĐQT, BĐH tiếp thu và ghi nhận.

Members of the Board of Supervisors are fully provided with information regarding the Company's business and production operations, as well as information on the activities of the Board of Directors, the Board of Management, and the Executive Board. The Head of the Board of Supervisors is invited to all meetings of the Board of Directors; all major policies and important decisions of the Board of Management are documented and sent to the Board of Supervisors. All proposals and recommendations from the Board of Supervisors are acknowledged and accepted by the Board of Directors and the Board of Management.

5. Hoạt động khác của BKS:

5. Other activities of the Board of Supervisors:

- Theo dõi việc chấp hành các quy định đối với Công ty niêm yết trên sàn chứng khoán về công bố thông tin.

- Monitored the Company's compliance with the regulations applicable to listed companies regarding information disclosure.

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các báo cáo về công tác kiểm soát theo quy định.

- Strictly and fully complied with the reporting requirements relating to supervisory activities in accordance with applicable regulations.

IV. Ban điều hành

IV. Board of Management

TT *No.*	**Thành viên Ban điều hành** *Members of Board of Management*	**Ngày tháng năm sinh** *Date of birth*	**Trình độ chuyên môn** *Qualification*	**Ngày** *Date*	
				Bổ nhiệm *Appointment*	**Miễn nhiệm** *Dismissal*
1	Ông Đặng Việt Anh *Mr. Dang Viet Anh*	14/09/1978	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh *Master of Business Administration*	Bổ nhiệm 20/05/2026 *Appointment 20/05/2026*	
2	Ông Thái Văn Hùng	26/02/1972	Cử nhân khoa học	Tái bổ nhiệm	

	Mr. Thai Van Hung		*Bachelor of Science*	20/09/2024 *Re-appointed 20/09/2024*	

V. Kế toán trưởng

V. Chief Accountant

TT *No.*	**Họ và tên** *Name*	**Ngày tháng năm sinh** *Date of birth*	**Trình độ chuyên môn nghiệp vụ** *Professional Qualification*	**Ngày** *Date*	
				Bổ nhiệm *Appointment*	**Miễn nhiệm** *Dismissal*
1	Bà Nguyễn Thị Khương *Mrs. Nguyen Thi Khuong*	16/12/1969	Cử nhân kế toán *Bachelor of Accounting*	Tái bổ nhiệm 20/09/2024 *Re-appointed 20/09/2024*	

VI. Đào tạo về quản trị công ty: *Không*

VI. Training courses on corporate governance: None

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

VII. The list of affiliated persons of the public company and transactions of affiliated persons of the Company.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: **(*Phụ lục 01 kèm theo báo cáo*)**

1. The list of affiliated persons of the Company: (Appendix 01 attached to the report)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

2. Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.

Tất cả các giao dịch này được ghi nhận và báo cáo trong Báo cáo Tài chính hàng Quý, Bán niên và Năm để minh bạch và công khai cho cổ đông Công ty được rõ.

All these transactions are recorded in the notes to the financial statements in the Quarterly, Semi-annual, and Annual Financial Statements to ensure transparency and public disclosure for the Company's shareholders.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *Không có*

3. Transactions between internal persons of the listed company, affiliated persons of internal persons, and subsidiaries or companies controlled by the listed company: None

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4. Transactions between the Company and other entities:

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

4.1 Transactions between the Company and companies where Board of Directors'

members, Member of the Board of Supervisors, Director (General Director) have been or are founding members or Board of Directors' members, Director (General Director) within the last three (03) years (calculated at the time of reporting):

Tất cả các giao dịch này được ghi nhận và báo cáo trong Báo cáo Tài chính hàng Quý, Bán niên và Năm để minh bạch và công khai cho cổ đông Công ty được rõ

All these transactions are recorded in the notes to the financial statements in the Quarterly, Semi-annual, and Annual Financial Statements to ensure transparency and public disclosure for the Company's shareholders.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

4.2. Transactions between the Company and companies where affiliated persons of Board of Directors' members, Member of the Board of Supervisors, Director (General Director) are Board of Directors' members, Director (General Director):

Tất cả các giao dịch này được ghi nhận và báo cáo trong Báo cáo Tài chính hàng Quý, Bán niên và Năm để minh bạch và công khai cho cổ đông Công ty được rõ

All these transactions are recorded in the notes to the financial statements in the Quarterly, Semi-annual, and Annual Financial Statements to ensure transparency and public disclosure for the Company's shareholders.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có*

4.3. Other transactions of the Company (if any) that may bring material or non-material benefits to Board of Directors' members, Member of the Board of Supervisors, Director (General Director): None

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ *(6 tháng năm 2026)*

VIII. Share transactions of internal persons and their affiliated persons (First six months of 2026)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: ***(Phụ lục 02 kèm theo báo cáo)***

1. The list of internal persons and their affiliated persons: (Appendix 02 attached to the report)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: *Không có.*

2. Transactions of internal persons and affiliated persons regarding shares of the listed company: None.

TT *No.*	**Người thực hiện giao dịch** *Transaction executor*	**Quan hệ với người nội bộ** *Relationship*	**Số CP sở hữu đầu kỳ** *Number of shares at the beginning of the period*	**Số CP sở hữu cuối kỳ** *Number of shares at the end of the period*	**Lý do tăng, giảm** *Reasons for*

		with internal persons	**Số cổ phiếu** *Number of shares*	**Tỷ lệ** *Percentage*	**Số cổ phiếu** *Number of shares*	**Tỷ lệ** *Percentage*	*increase, decrease*
1	**Ông Trần Ngọc Hiếu** *Mr. Tran Ngoc Hieu*		131.731	1,35%	131.731	1,35%	
	Bà Tạ Ngọc Hương *Mrs. Ta Ngoc Huong*	Vợ *Wife*	283.292	2,89%	283.292	2,89%	
	Bà Trần Thị Thái *Mrs. Tran Thi Thai*	Chị *Sister*	2.686.060	27,43%	2.686.060	27,43%	
2	**Ông Đặng Việt Anh** *Mr. Dang Viet Anh*		963.878	9,84%	963.878	9,84%	
-	Bà Trần Thị Thái *Mrs. Tran Thi Thai*	Mẹ đẻ *Biological mother*	2.686.060	27,43%	2.686.060	27,43%	
3	**Bà Nguyễn Thị Khương** *Mrs. Nguyen Thi Khuong*		924	0,0094%	924	0,0094%	
-	Bà Nguyễn Thị Lương *Mrs. Nguyen Thi Luong*	Em *Younger Sister*	115	0.001%	115	0.001%	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: *Không có.*

IX. Other significant issues: None.

Các nội dung trên đã được Công ty Công bố thông tin và báo cáo với Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, đồng thời được đăng tải trên Website của Công ty theo Quy định tại Thông tư 96/2020/ TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc CBTT trên Thị trường chứng khoán.

The above contents have been Announced by the Company and reported to the State Securities Commission, the Hanoi Stock Exchange, and simultaneously posted on the Company's Website in accordance with Circular 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, of the Ministry of Finance guiding information disclosure on the Securities Market.

Trân trọng!

Sincerely!

Nơi nhận:
Recipients:
- *Như kính gửi;*
- *As above;*
- *HĐQT, Ban KS*
- *BOD, BOS*
- *Lưu VT.*
- *Archived: Office of Administration*

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH/ *CHAIRMAN*

M.S.D.N: 5500155321-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG SƠN LA
X. MAI SƠN - T. SƠN LA

Trần Ngọc Hiếu
Tran Ngoc Hieu

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

APPENDIX 01: THE LIST OF AFFILIATED PERSONS OF THE COMPANY

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty niêm yết năm 2026, số 14/BC-HĐQT/2026 ngày 22 tháng 07 năm 2026 của Công ty cổ phần Mía đường Sơn La)

(Attached to the Report on Corporate Governance of the listed company for 2026, No14/BC-HĐQT/2026 dated July 22, 2026 of Son La Sugar Joint Stock Company)

TT *No.*	**Tên cá nhân/tổ chức** *Name of individual/ organization*	**Tài khoản GD CK** *(nếu có)* *Securities Trading Account (If any)*	**Chức vụ tại công ty** *(nếu có)* *Position at the company (If any)*	**Số CMND/CCCD/ĐKKD** *ID Card/Citizen ID/Business Registration Certificate No.*	**Ngày cấp** *Date of issue*	**Nơi cấp** *Place of issue*	**Địa chỉ** *Address*	**Thời điểm bắt đầu là người có liên quan** *Time of starting to be affiliated person*	**Thời điểm không còn là người có liên quan** *Time of ending to be affiliated person*	**Lý do** *Reasons*	**Mối quan hệ liên quan với Công ty** *Relationship with the Company*
I	**Hội đồng quản trị - Ban Tổng giám đốc** *Board of Directors - Board of General Directors*										
1	Trần Ngọc Hiếu *Tran Ngoc Hieu*		Chủ tịch HĐQT *Chairman of the Board of Directors*		10/07/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*		20/05/2026		ĐHĐCĐ bổ nhiệm *AGM appointment* HĐQT bầu *Election by the Board of Directors*	Người nội bộ *Internal person*
2	Đặng Việt Anh *Dang Viet Anh*		P. CT HĐQT-Tổng Giám đốc *Vice Chairman of the Board of Directors - General Director*		11/11/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*		20/05/2026		ĐHĐCĐ bổ nhiệm *AGM appointment* HĐQT bầu *Election by the Board of Directors*	Người nội bộ *Internal person*

TT *No.*	**Tên cá nhân/tổ chức** *Name of individual/ organization*	**Tài khoản GD CK** *(nếu có)* *Securities Trading Account (If any)*	**Chức vụ tại công ty** *(nếu có)* *Position at the company (If any)*	**Số CMND/CCCD/ĐKKD** *ID Card/Citizen ID/Business Registration Certificate No.*	**Ngày cấp** *Date of issue*	**Nơi cấp** *Place of issue*	**Địa chỉ** *Address*	**Thời điểm bắt đầu là người có liên quan** *Time of starting to be affiliated person*	**Thời điểm không còn là người có liên quan** *Time of ending to be affiliated person*	**Lý do** *Reasons*	**Mối quan hệ liên quan với Công ty** *Relationship with the Company*
3	Trần Thị Mùi *Tran Thi Mui*		TV.HĐQT *Member of the Board of Directors*		18/4/2024	Cục CSQLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*		23/09/2025		ĐHĐCĐ bổ nhiệm *AGM appointment*	Người nội bộ *Internal person*
4	Thái Văn Hùng *Thai Van Hung*		TV.HĐQT- *Member of the Board of Directors* - P. Tổng g.đốc *Deputy General Director*		14/04/2021	Cục CSQLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*		08/10/2016		ĐHĐCĐ bổ nhiệm *AGM appointment*	Người nội bộ *Internal person*
5	Nguyễn Trường Chinh *Nguyen Truong Chinh*		TV.HĐQT *Member of the Board of Directors*		17/06/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*		23/09/2018		ĐHĐCĐ bổ nhiệm *AGM appointment*	Người nội bộ *Internal person*
II	**Ban Kiểm soát** *Board of Supervisors*										
6	Nguyễn Khánh Tường *Nguyen Khanh Tuong*		Trưởng BKS *Head of the Board of Supervisors*		08/04/2021	Cục CSQLHC về TTXH *Police Department for*		23/09/2025		ĐHĐCĐ bổ nhiệm *AGM appointment*	Người nội bộ *Internal person*

TT *No.*	**Tên cá nhân/tổ chức** *Name of individual/ organization*	**Tài khoản GD CK** *(nếu có)* *Securities Trading Account (If any)*	**Chức vụ tại công ty** *(nếu có)* *Position at the company (If any)*	**Số CMND/CCCD/ĐKKD** *ID Card/Citizen ID/Business Registration Certificate No.*	**Ngày cấp** *Date of issue*	**Nơi cấp** *Place of issue*	**Địa chỉ** *Address*	**Thời điểm bắt đầu là người có liên quan** *Time of starting to be affiliated person*	**Thời điểm không còn là người có liên quan** *Time of ending to be affiliated person*	**Lý do** *Reasons*	**Mối quan hệ liên quan với Công ty** *Relationship with the Company*
						Administrative Management of Social Order	*Province*				
7	Nguyễn Văn Tài *Nguyen Van Tai*		TV.BKS *Member of the Board of Supervisors*		27/06/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*		23/09/2017		ĐHĐCĐ bổ nhiệm *AGM appointment*	Người nội bộ *Internal person*
8	Nguyễn Văn Đãi *Nguyen Van Dai*		TV.BKS *Member of the Board of Supervisors*		10/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*		22/09/2021		ĐHĐCĐ bổ nhiệm *AGM appointment*	Người nội bộ *Internal person*
III	**Kế toán trưởng** *Chief Accountant*										
9	Nguyễn Thị Khương *Nguyen Thi Khuong*		KT trưởng *Chief Accountant*		11/06/2023	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*		18/02/2018		HĐQT bổ nhiệm *Board of Directors appointment*	Người nội bộ *Internal person*
IV	**Người PTQT Công ty** *Person in charge of corporate governance*										

TT *No.*	**Tên cá nhân/tổ chức** *Name of individual/ organization*	**Tài khoản GD CK** *(nếu có)* *Securities Trading Account (If any)*	**Chức vụ tại công ty** *(nếu có)* *Position at the company (If any)*	**Số CMND/CCCD/ĐKKD** *ID Card/Citizen ID/Business Registration Certificate No.*	**Ngày cấp** *Date of issue*	**Nơi cấp** *Place of issue*	**Địa chỉ** *Address*	**Thời điểm bắt đầu là người có liên quan** *Time of starting to be affiliated person*	**Thời điểm không còn là người có liên quan** *Time of ending to be affiliated person*	**Lý do** *Reasons*	**Mối quan hệ liên quan với Công ty** *Relationship with the Company*
10	Đặng Tuấn Thắng *Dang Tuan Thang*		Thư ký Công ty *Company Secretary*		04/09/2022	Cuc CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*		15/10/2025		HĐQT bổ nhiệm *Board of Directors appointment*	Người nội bộ *Internal person*
V	**Người có liên quan khác** *Other affiliated persons*										
11	Công ty TNHH Thái Liên *Thai Lien Co., Ltd.*		Cổ đông sở hữu > 10% số CP có quyền biểu quyết *Shareholders holding > 10% of voting shares*		10/12/2010	Sở KH và Đầu tư TP Hà Nội *Department of Planning and Investment of Hanoi City*				Theo DS của VSDC *According to VSDC's list*	Theo quy định của Luật Chứng khoán *In accordance with the Law on Securities*
12	Trần Thị Thái *Tran Thi Thai*		Cổ đông sở hữu > 10% số CP có quyền biểu quyết *Shareholders holding > 10% of voting shares*		11/11/2021	CA TP HCM *Ho Chi Minh City Police*				Theo DS của VSDC *According to VSDC's list*	Theo quy định của Luật Chứng khoán *In accordance with the Law on Securities*

TT *No.*	**Tên cá nhân/tổ chức** *Name of individual/ organization*	**Tài khoản GD CK** *(nếu có)* *Securities Trading Account (If any)*	**Chức vụ tại công ty** *(nếu có)* *Position at the company (If any)*	**Số CMND/CCCD/ĐKKD** *ID Card/Citizen ID/Business Registration Certificate No.*	**Ngày cấp** *Date of issue*	**Nơi cấp** *Place of issue*	**Địa chỉ** *Address*	**Thời điểm bắt đầu là người có liên quan** *Time of starting to be affiliated person*	**Thời điểm không còn là người có liên quan** *Time of ending to be affiliated person*	**Lý do** *Reasons*	**Mối quan hệ liên quan với Công ty** *Relationship with the Company*
VI	**Vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Người quản lý Công ty, người đại diện theo pháp luật, kiểm soát viên, thành viên và cổ đông sở hữu phần vốn góp hay cổ phần chi phối.** *Wife, Husband, Father, Mother, Adoptive Father, Adoptive Mother, Father-in-law (husband's side), Mother-in-law (husband's side), Father-in-law (wife's side), Mother-in-law (wife's side), Child, Adopted Child, Child in law, Child in law, Elder Brother, Elder Brother, Younger Sibling, Elder brother-in-law, Younger brother-in-law, Elder sister-in-law, Younger sister-in-law of the Company's Manager, legal representative, supervisor, member and shareholder owning a controlling stake.*										
	Theo Danh sách Người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ tại Phụ lục 02 *According to the List of Internal Persons and their Affiliated Persons in Appendix 02*										

PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

APPENDIX 02: THE LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty niêm yết năm 2025, số 14/BC-HĐQT/2026 ngày 22 tháng 07 năm 2026 của Công ty cổ phần Mía đường Sơn La)

(Attached to the Report on Corporate Governance of the listed company for 2025, No. 14/BC-HĐQT/2026 dated July 22, 2026 of Son La Sugar Joint Stock Company)

STT *No.*	**Họ tên** *Name*	**Tài khoản GD CK (nếu có)** *Securities Trading Account (if any)*	**Chức vụ tại công ty** *Position at the company*	**Số CMND/ ĐKKD** *ID Card/Business Registration Certificate No.*	**Ngày cấp CMND/ ĐKKD** *Date of issue of ID Card/Business Registration Certificate*	**Nơi cấp CMND/ ĐKKD** *Place of issue ID Card/Business Registration Certificate*	**Địa chỉ liên hệ** *Contact Address*	**Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ** *Number of shares owned at the end of the period*	**Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ** *Percentage of share ownership at the end of the period*	**Ghi chú** *Note*
1	**Trần Ngọc Hiếu** *Tran Ngoc Hieu*		**Chủ tịch HĐQT** *Chairman of the Board of Directors*		10/07/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*		**131.731**	**1,35%**	
Người có liên quan của Ông Trần Ngọc Hiếu *Affiliated persons of Mr. Tran Ngoc Hieu*										
1.1	Bố đẻ *Biological Father*									Đã mất *Deceased*

1.2	Mẹ đẻ *Biological Mother*									Đã mất *Deceased*
1.3	Bố vợ *Father-in-law*									Đã mất *Deceased*
1.4	Mẹ vợ *Mother-in-law*									Đã mất *Deceased*
1.5	Tạ Ngọc Hương *Ta Ngoc Huong*		Không *None*		10/07/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*		283.292	2,89%	Vợ *Wife*
1.6	Trần Ngọc Lan *Tran Ngoc Lan*		Không *None*		10/07/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Con đẻ *Biological Child*
1.7	Trần Ngọc Tuấn *Tran Ngoc Tuan*		Không *None*		23/08/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Con đẻ *Biological Child*
1.8	Trần Thị Thái *Tran Thi Thai*		Không *None*		11/11/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*		2.686.060	27,43 %	Chị ruột *Elder Sister*
1.9	Anh rể *Elder brother-in-law*		Không *None*							Đã mất *Deceased*

1.10	Trần Thị Liên *Tran Thi Lien*		Không *None*		22/11/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Chị ruột *Elder Sister*
1.11	Trần Ngọc Hiền *Tran Ngoc Hien*		Không *None*							Anh ruột *Elder Brother*
Tổ chức có liên quan của Ông Trần Ngọc Hiếu *Organizations affiliated with Mr. Tran Ngoc Hieu*										
1.12	C.ty CP đường Kon Tum *Kon Tum Sugar JSC*				18/11/2015	Sở KHĐT tỉnh Quãng Ngãi *Quang Ngai Provincial Department of Planning and Investment*				C.T HĐQT *Chairman of the Board of Directors*
1.13	C.ty CP Mía đường Cần Thơ *Can Tho Sugar JSC*				29/4/2005	Sở KHĐT tỉnh Hậu Giang *Hau Giang Provincial Department of Planning and Investment*				C.T HĐQT *Chairman of the Board of Directors*
2	**Đặng Việt Anh** *Dang Viet Anh*		**P CT HĐQT-TGĐ** *Vice Chairman of the Board of Directors - General Director*		11/11/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*		**963.878**	**9,84%**	

Người có liên quan của Ông Đặng Việt Anh *Affiliated persons of Mr. Dang Viet Anh*										
2.1	Trần Thị Thái *Tran Thi Thai*		Không *None*		11/11/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*		2.686.060	27,43%	Mẹ *Mother*
2.2	Bố đẻ *Biological Father*									Đã mất *Deceased*
2.3	Lê Thị Sang *Le Thi Sang*		Không *None*		11/11/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Vợ *Wife*
2.4	Đặng Thị Thu Hằng *Dang Thi Thu Hang*		Không *None*		26/08/2022	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Chị *Sister*
2.5	Đặng Hoàng Minh Anh *Dang Hoang Minh Anh*		Không *None*	Sinh năm 2017 *Born in 2017*						Con *Child*
2.6	Đặng Ngọc Nam Phương *Dang Ngoc Nam Phuong*		Không *None*	Sinh năm 2012 *Born in 2012*						Con *Child*
2.7	Đặng Thái Anh *Dang Thai Anh*		Không *None*	Sinh năm 2020 *Born in 2020*						Con *Child*

Tổ chức có liên quan của Ông Đặng Việt Anh *Organizations affiliated with Mr. Dang Viet Anh*										
2.8	C.ty CP Dược phẩm Tipharco *Tipharco Pharmaceutical JSC*				28/02/2006	Sở KHĐT tỉnh Tiền Giang *Tien Giang Provincial Department of Planning and Investment*				Chủ tịch HĐQT *Chairman of the Board of Directors*
3	**Trần Thị Mùi** *Tran Thi Mui*		**TV.HĐQT** *Member of the Board of Directors*		18/4/2024	Cục CSQLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*		**0**	**0**	
Người có liên quan của Bà Trần Thị Mùi *Affiliated persons of Mrs.Tran Thi Mui*										
3.1	Trần Văn Phú *Tran Van Phu*		Không *None*		22/1/2025	Bộ Công an *Ministry of Public Security*				Cha đẻ *Biological father*
3.2	Đoàn Thị Thực *Doan Thi Thuc*		Không *None*		28/1/2025	Bộ Công an *Ministry of Public Security*				Mẹ đẻ *Biological mother*
3.3	Đỗ Đình Nhân *Do Dinh Nhan*		Không *None*		10/11/2021	Cục CSQLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Cha chồng *Father-in-law*

3.4	Phạm Thị Miên *Pham Thi Mien*		Không *None*		18/12/2022	Cục CSQLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Mẹ chồng *Mother-in-law*
3.5	Đỗ Đình Lực *Do Dinh Luc*		Không *None*		18/4/2024	Cục CSQLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Chồng *Husband*
3.6	Đỗ Đình Long *Do Dinh Long*		Không *None*		18/4/2024	Cục CSQLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Con *Child*
3.7	Đỗ Đình Dũng *Do Dinh Dung*		Không *None*							Con *Child*
3.8	Đỗ Tuệ Nhi *Do Tue Nhi*		Không *None*							Con *Child*
4	**Thái Văn Hùng** *Thai Van Hung*		**T.V HĐQT-P.TGĐ**		**14/04/2021**	**Cục CSQLHC về TTXH** *Police*				

			Member of the Board of Directors - Deputy General Director			*Department for Administrative Management of Social Order*				
Người có liên quan của Ông Thái Văn Hùng *Affiliated persons of Mr. Thai Van Hung*										
4.1	Thái Văn Huân *Thai Van Huan*		Không *None*				Đã mất *Deceased*			Cha đẻ *Biological Father*
4.2	Nguyễn Thị Ân *Nguyen Thi An*		Không *None*		19/01/2022	Cục CSQLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Mẹ đẻ *Biological mother*
4.3	Tôn Thất Luận *Ton That Luan*		Không *None*		09/4/2021	Cục CSQLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Cha vợ *Father-in-law*
4.4	Nguyễn Thị Sáo *Nguyen Thi Sao*		Không *None*		09/4/2021	Cục CSQLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Mẹ vợ *Mother-in-law*
4.5	Tôn Nữ Diễm Tú *Ton Nu Diem Tu*		Không *None*		14/4/2021	Cục CSQLHC về TTXH *Police*				Vợ *Wife*

						Department for Administrative Management of Social Order				
4.6	Thái Tôn Bảo Ngọc *Thai Ton Bao Ngoc*		Không *None*		04/8/2022	Cục CSQLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Con *Child*
4.7	Thái Thu Thủy *Thai Thu Thuy*		Không *None*		11/11/2021	Cục CSQLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Chị ruột *Elder Sister*
4.8	Thái Kim Oanh *Thai Kim Oanh*		Không *None*		10/8/2021	Cục CSQLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Chị ruột *Elder Sister*
4.9	Thái Văn Dũng *Thai Van Dung*		Không *None*		14/8/2021	Cục QL Xuất nhập cảnh *Department of Immigration Management*				Anh ruột *Elder Brother*
4.10	Thái Kim Yến *Thai Kim Yen*		Không *None*		10/8/2021	Cục CSQLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Chị ruột *Elder Sister*

Tổ chức có liên quan của Ông Thái Văn Hùng *Organizations affiliated with Mr. Thai Van Hung*										
	C.ty CP Dược phẩm Tipharco *Tipharco Pharmaceutical JSC*				28/02/2006	Sở KHĐT tỉnh Tiền Giang *Tien Giang Provincial Department of Planning and Investment*				TV. HĐQT *Member of the Board of Directors*
5	**Nguyễn Trường Chinh** *Nguyen Truong Chinh*		**TV. HĐQT** *Member of the Board of Directors*		**17/06/2021**	**Cục CS QLHC về TTXH** *Police Department for Administrative Management of Social Order*				TV. HĐQT *Member of the Board of Directors*
Người có liên quan của Ông Nguyễn Trường Chinh *Affiliated persons of Mr. Nguyen Truong Chinh*										
5.1	Nguyễn Tấn Lực *Nguyen Tan Luc*		Không *None*		10/08/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Bố *Father*
5.2	Trần Thị Tỵ *Tran Thi Ty*		Không *None*		10/08/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Mẹ *Mother*
5.3	Lê Thị Trang *Le Thi Trang*		Không *None*		10/08/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police*				Vợ *Wife*

						Department for Administrative Management of Social Order				
5.4	Cha vợ *Father-in-law*									Đã mất *Deceased*
5.5	Mẹ vợ *Mother-in-law*									Đã mất *Deceased*
5.6	Nguyễn Quốc Cường *Nguyen Quoc Cuong*		Không *None*		31/05/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Con *Child*
5.7	Nguyễn Thị Gia Quý *Nguyen Thi Gia Quy*		Không *None*		25/08/2022	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Con *Child*
6	**Nguyễn Thị Khương** *Nguyen Thi Khuong*		**Kế toán trưởng** *Chief Accountant*		**11/06/2023**	**Cục CS QLHC về TTXH** *Police Department for Administrative Management of Social Order*		**924**	**0.0094 %**	
Người có liên quan của Bà Nguyễn Thị Khương *Affiliated persons of Mrs.Nguyen Thi Khuong*										
6.1	Cha đẻ *Biological Father*									Đã mất *Deceased*
6.2	Mẹ đẻ *Biological Mother*									Đã mất *Deceased*

6.3	Cha chồng *Father-in-law*									Đã mất *Deceased*
6.4	Mẹ chồng *Mother-in-law*									Đã mất *Deceased*
6.5	Phạm Khắc Phong *Pham Khac Phong*		Không *None*		05/12/2024	Cuc CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Chồng *Husband*
6.6	Phạm Thị Huyền Trang *Pham Thi Huyen Trang*		Không *None*		18/4/2021	Cuc CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Con *Child*
6.7	Phạm Thị Khánh Huyền *Pham Thi Khanh Huyen*		Không *None*		12/4/2021	Cuc CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Con *Child*
6.8	Phạm Thanh Thế *Pham Thanh The*		Không *None*		24/09/2024	Cuc CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Con *Child*
6.9	Nguyễn Thị Lương *Nguyen Thi Luong*		Không *None*		04/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*		115	0.001%	Em *Sibling*

7	**Nguyễn Khánh Tường** *Nguyen Khanh Tuong*		**Trưởng BKS** *Head of the Board of Supervisors*		08/04/2021	Cục CSQLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*		**0**	**0**	
Người có liên quan của ông Nguyễn Khánh Tường *Affiliated persons of Mr. Nguyen Khanh Tuong*										
7.1	Nguyễn Ngọc Liên *Nguyen Ngoc Lien*		Không *None*		06/05/2021	Cuc CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*		0	0	Cha đẻ *Biological father*
7.2	Trần Thị Kiều *Tran Thi Kieu*		Không *None*		2021	Cuc CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*		0	0	Mẹ đẻ *Biological mother*
7.3	Lê Thị Tuyết Nhung *Le Thi Tuyet Nhung*		Không *None*		27/12/2021	Cuc CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*		0	0	Vợ *Wife*
7.4	Nguyễn Trí Đức *Nguyen Tri Duc*		Không *None*	Sinh năm 2025 *Born in 2025*				0	0	Con *Child*
7.5	Lê Quang Dường *Le Quang Duong*		Không *None*		27/12/2021	Cuc CS QLHC về TTXH *Police*				Cha vợ *Father-in-*

						Department for Administrative Management of Social Order				*law*
7.6	Lê Thị Hồng Tuyết *Le Thi Hong Tuyet*		Không *None*		27/12/2021	Cuc CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Mẹ vợ *Mother-in-law*
8	**Nguyễn Văn Tài** *Nguyen Van Tai*		**TV. BKS** *Member of the Board of Supervisors*		**27/06/2021**	**Cuc CS QLHC về TTXH** *Police Department for Administrative Management of Social Order*				
Người có liên quan của ông Nguyễn Văn Tài *Affiliated persons of Mr. Nguyen Van Tai*										
8.1	Cha đẻ *Biological Father*									Đã mất *Deceased*
8.2	Mẹ đẻ *Biological Mother*									Đã mất *Deceased*
8.3	Cha chồng *Father-in-law*									Đã mất *Deceased*
8.4	Mẹ chồng *Mother-in-law*									Đã mất *Deceased*
8.5	Lê Thị Hoàn *Le Thi Hoan*		Không *None*		21/09/2021	Cuc CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Vợ *Wife*

8.6	Nguyễn Phương Mai *Nguyen Phuong Mai*		Không *None*		04/12/2021	Cuc CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*					Con *Child*
8.7	Nguyễn Đức Ngọc *Nguyen Duc Ngoc*		Không *None*		11/08/2021	Cuc CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*					Con *Child*
8.8	Nguyễn Thị Ái Luyên *Nguyen Thi Ai Luyen*		Không *None*		06/04/2021	Cuc CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*					Chị *Elder Sister*
8.9	Nguyễn Thị Hợi *Nguyen Thi Hoi*		Không *None*		18/04/2021	Cuc CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*					Em *Younger Sibling*
8.10	Nguyễn Văn Tân *Nguyen Van Tan*		Không *None*		23/03/2021	Cuc CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*					Em *Younger Sibling*
9	**Nguyễn Văn Đãi** *Nguyen Van Dai*		**TV. BKS** *Member of*		**10/04/2021**	**Cuc CS QLHC về TTXH**					

			the Board of Supervisors			*Police Department for Administrative Management of Social Order*	*Son La*			
9.1	Nguyễn Hữu Triêu *Nguyen Huu Trieu*		Không *None*		25/03/2022	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Bố đẻ *Biological Father*
9.2	Mẹ đẻ *Biological Mother*									Đã mất *Deceased*
9.3	Bố vợ *Father-in-law*									Đã mất *Deceased*
9.4	Nguyễn Thi Lưu *Nguyen Thi Luu*		Không *None*		03/07/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Mẹ vợ *Mother-in-law*
9.5	Nguyễn Hữu Đản *Nguyen Huu Dan*		Không *None*		01/12/2022	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Em *Younger Sibling*
9.6	Nguyễn Hữu Phương *Nguyen Huu Phuong*		Không *None*		12/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Em *Younger Sibling*
9.7	Đoàn Thị Thúy *Doan Thi Thuy*		Không *None*		10/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for*				Vợ *Wife*

						Administrative Management of Social Order				
9.8	Nguyễn Thị Phương Thảo *Nguyen Thi Phuong Thao*		Không *None*		15/02/2023	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Con *Child*
9.9	Nguyễn Hữu Minh Hiếu *Nguyen Huu Minh Hieu*		Không *None*							Con *Child*
10	**Đặng Tuấn Thắng** *Dang Tuan Thang*	**Người PTQT Cty** *Person in charge of corporate governance*			**04/09/2022**	**Cục CS QLHC về TTXH** *Police Department for Administrative Management of Social Order*				
10.1	Đặng Tuấn Thanh *Dang Tuan Thanh*		Không *None*		04/09/2022	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Cha đẻ *Biological Father*
10.2	Lữ Thị Thủy *Lu Thi Thuy*		Không *None*		14/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Mẹ đẻ *Biological Mother*
10.3	Trần Tất Thắng *Tran Tat Thang*		Không *None*		14/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Cha vợ *Father-in-law*

10.4	Hà Thị Cẩm Tú *Ha Thi Cam Tu*		Không *None*		23/07/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Mẹ vợ *Mother-in-law*
10.5	Trần Thị Thu Trang *Tran Thi Thu Trang*		Không *None*		23/07/2021	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Vợ *Wife*
10.6	Đặng Trần Châu Giang *Dang Tran Chau Giang*		Không *None*		26/06/2022	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Con *Child*
10.7	Đặng Tuấn Nam Khánh *Dang Tuan Nam Khanh*		Không *None*		05/09/2023	Cục CS QLHC về TTXH *Police Department for Administrative Management of Social Order*				Con *Child*